TAND HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HSST
Ngày 26/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Ông Hồ Hữu Việt*

Các Hội thẩm nhân dân: *1 Ông Quốc Văn Tài; 2. Bà Ma Khánh Ly*

- Thư ký phiên tòa: *Bà Hà Thị Vân*, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: *Ông Hoàng Minh Tú*, Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2019/TLST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST - HS ngày 12/6/2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Bích X.**, sinh ngày 05/4/1984; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ Đ. T. (nay là tổ V. T.), thị trấn V.L., huyện C. H., tỉnh T. Q.; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Bố: Nguyễn Văn Nh., sinh năm 1961 (Đã chết); Mẹ: Đào Thị Th., sinh năm 1964; Chồng: Ma Công H., sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Lái xe;

- Con: 01 con, sinh năm 2004;

- Nhân thân, tiền án, tiền án: Không;

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(Có mặt tại phiên tòa)*.

2. Họ và tên: **Mai Đình T.**, sinh ngày 12/5/1989; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn N. T.2, xã T. H., huyện C. H., tỉnh T. Q.; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Bố: Mai Đình H., sinh năm 1958; Mẹ: Lê Thị C., sinh năm 1960; Vợ: Quan Thị N., sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: thôn Nông Tiến 2, xã T. H., huyện C. H., tỉnh T. Q; Có 01 con, sinh năm 2013;

- Nhân thân, tiền án, tiền án: Không;

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút, ngày 03/4/2019 tại tổ Luộc 1 (nay là tổ Vĩnh Tiến), thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa lập biên bản phạm tội quả tang đối với Mai Đình T. về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. T.tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy trắng, tiếp theo là lớp nilon màu trắng, rồi đến lượt giấy nhiều màu, trong cùng có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, T.khai là Heroine mua của Nguyễn Thị Bích X., sinh năm 1984, mục đích mua về để sử dụng.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi: 10 giờ 35 phút, ngày 03/4/2019 tại Công an thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa đối với Mai Đình T., kết quả: (+) Dương tính.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi: 15 giờ 05 phút, ngày 03/4/2019 tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Nguyễn Thị Bích X., kết quả: (-) Âm tính.

Tại Kết luật giám định số: 283/GĐKTHS ngày 05/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Mai Đình T. gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,357g *(Không phẩy ba năm bảy gam)*

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Bích X. và Mai Đình T. khai nhận:

Khoảng giữa tháng 3 năm 2019 (không xác định được ngày cụ thể), X một mình từ nhà đi xe ô tô khách đến khu vực ngã 3, Km 31 (thuộc xã T.Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang) mục đích tìm mua Heroine về bán kiếm lời. Đến nơi, X gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ hỏi mua được 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, tiếp theo là lớp giấy nhiều màu, trong cùng là chất bột vón cục màu trắng với giá 500.000đ. Mua được Heroine, X đem về nhà cất giấu.

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 03/4/2019, X. đang ở nhà thấy Mai Đình T. điện thoại hỏi *"chị biết chỗ nào có hàng bán không ? bớt cho em một ít"* (ý biết chỗ nào bán Heroine không? mua hộ T.một ít), X. đồng ý và hỏi T.*"lấy bao nhiêu ?"*, T.nói *"lấy 600.000đ",* sau đó X. bảo T.đợi. Khoảng 20 phút sau, X. thấy T.gọi lại nói *"chị ơi sao lâu thế ?"*, X. trả lời *"ăn sáng chưa ?"*, T.nói *"chưa",* thấy vậy, X. bảo T.xuống quán ăn sáng của ông Lâm Ngọc T., sinh năm 1968, trú tại tổ Đồng Luộc (nay là tổ Vĩnh Thịnh), thị trấn V.L., huyện C. H., tỉnh T. Q.. T.đồng ý và mượn xe mô tô biển kiểm soát 22B1-873.29 của anh Hoàng Thế T. đang ngồi uống nước ở sân vận động huyện Chiêm Hóa mục đích đến địa điểm đã hẹn để chờ X..

Khoảng 09 giờ cùng ngày, X. cầm gói Heroine đã mua được nêu trên, đến quán nhà ông Trường, gặp T.đang ngồi ở trong quán, X. lấy một tờ giấy trắng trên bàn ăn trong quán bọc gói Heroine lại và đưa cho T.. T.cầm gói Heroine cất giấu vào túi áo ngực bên trái đang mặc, sau đó đưa cho X. 600.000đ rồi đi về. Khi đi đến tổ Luộc 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa thì T.bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện lập biên bản quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

*** Về vật chứng của vụ án:** Quá trình điều tra, CQCSĐT Công an huyện Chiêm Hóa đã thu giữ của Mai Đình T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, vỏ màu xanh, số IMEl 1: 866376047153157, số IMEL 2: 866376047153104, máy cũ đã qua sử dụng; thu giữ của Nguyễn Thị Bích X. 600.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, vỏ màu vàng đồng, số IMEL 1: 865257039350392, số IMEL 2: 865257039350384, máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 22B1-873.29 của Hoàng Thế T.. Ngày 15/5/2019, CQCSĐT Công an huyện Chiêm Hóa đã trả chiếc xe mô tô trên cho anh T. vì không biết Mai Đình T. mượn xe mô tô của mình vào mục đích phạm tội.

Trước cơ quan điều tra bị can Nguyễn Thị Bích X., Mai Đình T. đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị can còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 37/CT-VKSCH ngày 28/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố:

- Nguyễn Thị Bích X. về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Mai Đình T. về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị Bích X., Mai Đình T. tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, đã nêu trong Cáo trạng, không phát sinh tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Mai Đình T. từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hạn tù tính từ ngày 03/4/2019. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục ra Quyết định tạm giam bị cáo để thi hành án.

+ Áp dụng khoản 1 điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Thị Bích X. từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Bộ luật Hình sự. Hạn tù tính từ ngày chấp hành án phạt tù.

Về hình phạt bổ sung: Bản thân các bị cáo không có tài sản, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ niêm phong trong 01 phong bì, có chữ ký xác nhận của bị cáo Mai Đình T., người tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ Trả lại cho Mai Đình T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, vỏ màu xanh, số IMEl 1: 866376047153157, số IMEL 2: 866376047153104, máy cũ đã qua sử dụng; Trả lại cho Nguyễn Thị Bích X. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, vỏ màu vàng đồng, số IMEL 1: 865257039350392, số IMEL 2: 865257039350384, máy cũ đã qua sử dụng trả cho các bị cáo nhưng tạm giữ để thi hành án. Tịch thu của Nguyễn Thị Bích X. số tiền 600.000 đồng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Chiêm Hóa để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình bắt quả tang, khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục Tạm giữ, tạm giam đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về áp dụng pháp luật: Tại tại Cáo trạng số 37/CT-VKSCH ngày 28/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố:

- Nguyễn Thị Bích X. về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Mai Đình T. về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Bích X., Mai Đình T. khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị Bích X. có hành vi mua 01 gói nhỏ khai nhận là ma túy với giá 500.000 đồng và ngày 03/4/2019 đã bán cho Mai Đình T. thì bị bắt quả tang, đã giám định xác định là loại Heroine; khối lượng 0,357g *(không phẩy ba*

năm bảy gam), nên việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích X. về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Mai Đình T. về một tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như trong bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Bích X. có hành vi mua 01 gói nhỏ khai nhận là ma túy với giá 500.000 đồng và ngày 03/4/2019 đã bán cho Mai Đình T. thì bị bắt quả tang, đã giám định xác định là loại Heroine; khối lượng 0,357g *(không phẩy ba năm bảy gam)* nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với Nguyễn Thị Bích X. về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Mai Đình T. về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có tình tiết định khung hình phạt khác.

4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Tại giai đoạn điều tra cho đến khi bị xét xử tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Bích X., Mai Đình T. khai báo thành khẩn, nhận tội, đều phạm tội trong khi chưa có tiền án, tiền sự, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và được xem xét khi lượng hình.

Bị cáo Nguyễn Thị Bích X. chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; thực hiện hành vi trong vụ án này bị phát hiện và làm rõ là một lần đối với một người, là vừa đủ đấu hiệu cấu thành tội phạm nhưng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy là tội nghiêm trọng, số ma túy đã bán một lần 0,357g là đáng kể, bị cáo tuy chưa có tiền án nhưng sau khi bị truy tố trong vụ án này, lại bị khởi tố về cùng tội danh ở vụ án tiếp theo trước khi bị xét xử, tuy không coi là tình tiết tăng nặng nhưng chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật rất hạn chế nên cần xử lý bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới thỏa đáng.

Bị cáo Mai Đình T. có một tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; số lượng ma túy 0,357 gam là trên mức thấp nhất quy định khoản 1 Điều 249 BLHS, nhưng khai báo rất thành khẩn, góp phần làm rõ người cùng phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, nên bị cáo bị xử mức thấp nhất của khung hình phạt là thỏa đáng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Bích X. và bị cáo Mai Đình T. là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách quản lý, phòng chống tội phạm về ma túy của nhà nước. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị; kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung như Viện kiểm sát đề nghị là hợp lý.

5. Vật chứng liên quan đến vụ án: Đối với số ma túy thu giữ niêm phong trong 01 phong bì còn nguyên vẹn, các mép dán kín, có chữ ký xác nhận của bị cáo

Mai Đình T., người tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho Mai Đình T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, vỏ màu xanh, số IMEl 1: 866376047153157, số IMEL 2: 866376047153104, máy cũ đã qua sử dụng; Trả lại cho Nguyễn Thị Bích X. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, vỏ màu vàng đồng, số IMEL 1: 865257039350392, số IMEL 2: 865257039350384, máy cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu của Nguyễn Thị Bích X. số tiền 600.000 đồng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với người đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Bích X. quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Đình T. đã bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 154/QĐ-XPVPHC ngày 27/5/2019 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

1.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Bích X.** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bích X. 02 năm 03 tháng tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ trong vụ án này là 07 ngày (từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019), phải chấp hành 02 (hai) năm, 02 (hai) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù.

1.2. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo **Mai Đình T.** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Mai Đình T. 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2019. Hội đồng xét xử tiếp tục ra lệnh tạm giam bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ được của bị cáo Mai Đình T., hiện niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký xác nhận của bị cáo, người tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ Trả lại cho Mai Đình T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, vỏ màu xanh, số IMEl 1: 866376047153157, số IMEL 2: 866376047153104, máy cũ đã qua sử dụng;

Trả lại cho Nguyễn Thị Bích X. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, vỏ màu vàng đồng, số IMEL 1: 865257039350392, số IMEL 2: 865257039350384, máy cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để thi hành án.

+ Số tiền thu giữ của Nguyễn Thị Bích X. 600.000 đồng do phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/5/2019 và Ủy nhiệm chi số 05 ngày 03/6/2019 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016 – UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Các bị cáo Nguyễn Thị Bích X.**,** Mai Đình T. mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị Bích X., Mai Đình T. (có mặt tại phiên toà) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/ 6/2019).

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Việt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

..... Hồ Hữu Việt